TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:343/2018/HSST
Ngày:29/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: - Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Khuynh

-Ông Nguyễn Đức Thắng

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Phạm Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Bà Nguyễn Thu Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:330/2018/HSST ngày 08/11/2018 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên:Lê Trung K ,sinh năm:1992;ĐKHKTT: Tổ A phường Y,quận C,Thành phố Hà Nội;Nơi ở: Tổ H phường N,quận Long Biên,Thành phố Hà Nội;Quốc tịch: VN;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không;Văn hóa:8/12;nghề nghiệp: Lao động tự do;Con ông:Lê Mạnh C(Chết);Con bà: Đỗ Thị H, SN: 1966.Có vợ:Nguyễn Huyền M; Có 01 con sinh năm 2012.Gia đình có 02 anh em,bị cáo là con thứ 1.Theo DCB đã lập số:000250 ngày 05 tháng 4 năm 2018 của công an quận Long Biên bị cáo chưa có tiền án;Tiền sự: 01 tiền sự năm 2013 Công an phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội bắt đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng, năm 2017 về địa phương.Lần này bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.(Có mặt tại phiên tòa**)**

2/Họ và tên:Đinh Văn D ,sinh năm: 1995;ĐKHKTT: Thôn N, xã C, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.Nơi ở: Tổ Aphường N,quận Long Biên,Thành phố Hà

Nội;Quốc tịch:VN;Dân tộc: Mường;Tôn giáo: Không;Văn hóa:6/12;Nghề nghiệp:Lao động tự do;Con ông: Đinh Văn T(Chết);

Con bà: Nguyễn Thị C,SN: 1970;Gia đình có 04 chị em,bị cáo là con thứ 2;Theo DCB số:000251 ngày 05/4/2018 đã lập tại công an quận Long Biên bị cáo chưa có tiền án;Tiền sự: 01 tiền sự:18/12/ 2012 Công an quận Thanh Xuân, Hà Nội bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đưa vào trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động số 6- Hà Nội đến ngày 19/12/2016 về địa phương.Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.(Có mặt tại phiên tòa)

+Bị hại:Anh Bùi Văn V , sinh năm: 1991,ĐKHKTT và nơi ở: T, Thạch Thành, Thanh Hóa (Có mặt)

*Những người làm chứng:

+Chị Quách Thị Hương L,sinh năm 1989,Trú tại:Tổ A N,quận Long Biên,Thành phố Hà Nội(Vắng mặt)

+Chị Nguyễn Thị Thùy D1,sinh năm 2000,Trú tại:Ấp T,xã L,Thị xã Gò Công,tỉnh Tiền Giang(Vắng mặt)

+Ông Nguyễn Ngọc C1,sinh năm 1949,Trú tại:số A ngõ N đường L, Tổ A N,quận Long Biên,Thành phố Hà Nội(Vắng mặt)

+Bà Vũ Thị N1,sinh năm 1953,trú tại: số A ngõ N đường L, Tổ A N,quận Long Biên,Thành phố Hà Nội(Vắng mặt)

+Bà Bùi Thị V1,sinh năm 1954,trú tại: số A ngõ N đường L, Tổ A N,quận Long Biên,Thành phố Hà Nội(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 27/03/2018, Đinh Văn D đi ăn cơm, uống rượu cùng với bạn là Bùi Văn V , sinh năm: 1991, HKTT: Thành Tân, Thạch Thành, Thanh Hóa, đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày ăn uống xong. Sau đó, D rủ V đi về phòng trọ của D tại Ngõ 103/4, Tổ 32, P.Ngọc Thụy, Q.Long Biên, Hà Nội để chơi. Do V uống nhiều rượu nên có đi sang phòng của chị Quách Thị Hương Lan, sinh năm: 1989, HKTT: Tổ 31, P.Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội gần phòng trọ với D để chơi. Lúc này, thấy V say rượu nên D và chị Lan đã gọi xe taxi để đưa V về. Sau đó, V được D đưa ra đứng đợi xe ở trên vỉa hè trước khu chung cư C2, Tập thể Z133, P.Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội nhưng V không đồng ý về, D để V lại một mình đợi xe còn D đi về phòng trọ của mình để ngủ. V không bắt xe tắc xi đi về mà quay lại tìm D để tìm chiếc điện thoại di động mà V nghĩ để quên tại phòng

trọ, V gọi cửa nhưng D không mở, V đứng ngoài dùng chân đạp cửa. Lúc này, Lê Trung K , sinh năm: 1992, HKTT: Tổ 30, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội (là người cùng phòng trọ với D) đi cùng với chị Nguyễn Thị Thùy Dương, sinh năm: 2000, HKTT: Thuận Hòa, Long Thuận, Gò Công, Tiền Giang về đến phòng trọ của D . Đúng lúc này K có cuộc điện thoại gọi đến nên rút điện thoại ra nghe, anh V thấy chiếc điện thoại mà K sử dụng giống với chiếc điện thoại của mình, cho rằng K cầm điện thoại của V nên anh V đòi K điện thoại. Sau đó giữa hai bên xảy ra to tiếng và đánh nhau bằng chân tay không. Anh V bị K và D dùng chân tay không đánh nên bỏ đi ra ngoài đầu ngõ, nhặt một chiếc gậy gỗ quay lại phòng trọ của D .

Lúc này K đang điều khiển xe máy chở chị Dương đi ra ngoài ngõ thì nhìn thấy V trên tay cầm gậy gỗ nên nghĩ rằng V cầm gậy để đánh nhau nên K chạy về phòng trọ gọi D và nói: " Thằng V cầm gậy đứng ở đầu ngõ định đánh anh em mình". K lấy 01 tuýp sắt đầu gắn dao phóng lợn có ở phòng trọ từ trước đuổi theo V , D cũng cầm 01 đoạn ống tuýp Inox có gắn dao nhọn ở đầu chạy phía sau. K và D cầm hung khí đuổi theo anh V mục đích để chém gây thương tích cho anh V . Anh V thấy vậy liền bỏ chạy. Khi anh V chạy đến khu vực trước cửa sân khu chung cư C2- Z133, cạnh bồn cây thì D và K đuổi kịp. K dùng ống tuýp sắt đầu gắn dao nhọn dơ dao lên chém 01 nhát trúng vào phần bụng bên trái, anh V ngã nghiêng trên vỉa hè, D tiếp tục vung tuýp inox có gắn dao nhọn lên chém vào người anh V , anh V dơ tay phải lên đỡ thì bị D chém trúng mu bàn tay phải gây thương tích. Sau đó, D vứt lại đoạn gậy INOX có gắn dao gần chỗ anh V nằm rồi bỏ trốn, K chạy về phòng trọ cất dao và lấy xe máy bỏ trốn. sau đó anh V được đưa đến bệnh viện đa khoa Đức Giang cấp cứu sau đó làm đơn trình báo cơ quan công an.

Hậu quả: anh V bị 01 vết thương vùng mạng sườn trái lộ tổ chức ruột; 01 vết thương mu bàn tay trái.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 302 ngày 09/4/2018 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Bùi Văn V như sau:

+ Các vết thương mổ: 10%.

+ Đứt gân duỗi chung các ngón, đứt bán phần gân duỗi dài ngón I bàn tay phải ảnh hưởng vận động các ngón: 06%.

+ Đứt gân duỗi cổ tay quay ngắn- dài tay phải ảnh hưởng vận động cổ tay phải: 03%.

+ Cắt đoạn ruột non nối bên bên: 41%.

+ Vết thương đại tràng trái, cắt đại tràng làm hậu môn nhân tạo: 41%.

Hiện chưa đánh giá được hết các mức độ di chứng các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ và cần thiết.

Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 71 % (Bảy mươi mốt phần trăm) Tính theo phương pháp cộng lùi (BL: 177, 178).

Vật chứng: 01 (một) đoạn tuýp sắt có gắn dao, đầu lưỡi dao nhọn, dài khoảng 1,4 mét, lưỡi dao có bản rộng 5cm (Thu tại phòng trọ của Đinh Văn D)

- 01 (một) đoạn INOX có gắn dao, đầu lưỡi dao nhọn, dài khoảng 1,2 mét, lưỡi dao có bản rộng 5cm (Thu tại hiện trường).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã trưng cầu giám định đẻ xác định máu và nhóm máu thu giữ tại hiện trường và dính trên hung khí thu giữ tại hiện trường. Tại bản kết luận giám định số 3684 ngày 26/4/2018 của Phòng kĩ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội kết luận như sau:

+ Dấu vết máu dính trên thanh kim loại một đầu có hàn dao dài 1,45m, phần dao dài 0,2m thu tại hiện trường (Là hung khí do D sử dụng) có dính máu người, do lượng ít nên không xác định được nhóm máu. (BL: 53)

+ Thanh kim loại một đầu có hàn dao dài 1,4m phần dao nhọn dài 0,2m thu tại phòng trọ (Là hung khí do K sử dụng) không có dấu vết máu.

Ngày 28/3/2018 Lê Trung K và Đinh Văn D bị bắt khẩn cấp. Quá trình bắt giữ, Cơ quan công an đã thu giữ của Lê Trung K 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng, thu giữ của Đinh Văn D 01 điện thoại Samsung J5 DOUS màu đen, 01 điện thoại di động Itel màu đen đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng Đinh Văn D khai nhận đã dùng tuýp sắt bằng Inox, một đầu hành dao nhọn đuổi theo và chém gây thương tích vào tay phải của anh Bùi Văn V như nội dung nêu trên.

Lê Trung K đã khai nhận cùng cầm tuýp sắt có gắn dao nhọn đuổi theo anh V nhưng chưa chém anh V .

Căn cứ vào lời khai của người bị hại là anh Bùi Văn V và lời khai của bị can Đinh Văn D , căn cứ và lời khai của các nhân chứng gồm ông Nguyễn Ngọc Chước, bà Bùi Thị Vinh và Vũ Thị Nếp và những người có liên quan khai nhận có đủ căn cứ để kết luận ngày 27/3/2018 Lê Trung K dùng tuýp sắt, đầu có gắn dao nhọn chém gây thương tích vào phần bụng anh V .

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã xác định chiếc điện thoại mà K sử dụng ngày 27/3/2018 là của K , không phải của anh Bùi Văn V .

Về dân sự: Anh Bùi Văn V yêu cầu các bị can Lê Trung K , Đinh Văn D phải bồi thương thương tích với tổng số tiền là 287.401.000đ bao gồm các khoản tiền chi phí viện phí, thuốc men, đi lại và tiền mất thu nhập. Hiện K và D chưa bồi thường cho anh V khoản tiền nào.

Tại bản cáo trạng số:316/CT-VKS-LB ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo Lê trung K và Đinh Văn D về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo K và D :điểm d khoản 4 điều 134; điểm s khoản 1;khoản 2(người dân tộc đối với bị cáo D ;còn bị cáo K không thành khẩn nên không áp dụng điểm s) điều 51;điều 38;điều 47;điều 48 BLHS 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015;Nghị quyết 326 của UBTV Quốc hội quy định về án lệ phí tòa án.Đề nghị xử phạt:

Bị cáo K mức án từ:10(mười) năm tù đến 11(Mười một) năm tù về tội Cố ý gây thương tích.Bị cáo D mức án từ:08(tám) năm tù đến 9(chín) năm tù về tội cố ý gây thương tích.Vật chứng của vụ án:Trả lại điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo D ,K ,tịch thu tiêu hủy 02 chiếc gậy sắt Inox tự chế trên đầu các gậy này có hàn các con dao loại chọc tiết lợn;tiêu hủy 01 gậy gỗ (có biên bản thu giữ kèm theo).

*Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại trong vụ án này bao gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa,bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe theo quy định về bồi thường của Bộ luật dân sự các điều:585,điều 587,điều 590.Buộc các bị cáo K và D bồi thường cho bị hại mỗi bị cáo là bằng nhau,mỗi bị cáo bồi thường số tiền là:127.642.971 đồng(Một trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm bảy mốt đồng) theo yêu cầu của bị hại

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo cũng như bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn D khai nhận thành khẩn,bị cáo Lê Văn K khai nhận hành vi có mức độ,nhưng Hội đồng xét xử nhận thấy các lời

khai này của hai bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các hung khi thu giữ được cũng như khớp với vị trí trên người bị hại bị thương tích, đã có bản kết luận giám định xác định,phù hợp sơ đồ hiện trường so với tư thế vị trí các bị cáo khi phạm tội ở những vấn đề sau:

+Lời khai về mâu thuẫn giữa bị hại và hai bị cáo K và D về chiếc điện thoại do anh V nhầm,tại đây vào hồi 14h ngày 27/3/2018 hai bên đã xô xát đánh đuổi anh V bằng chân tay không khiến anh V phải bỏ chạy ra đầu ngõ,đây cũng là lý do sau này hai bên xảy ra việc đuổi đánh tiếp,việc này diễn ra trong một khoảng thời gian liên tục,không dừng ngắt quãng.

+Bị cáo D khai sau khi cả hai lấy hung khí,mỗi người cầm hung khí có đặc điểm là thanh thép Inox trên có hàn con dao chọc tiết lợn,hai người chạy song song với nhau từ nhà trọ đuổi theo bị hại,và chạy tách ra hai hướng,nhưng cuối cùng vẫn đuổi kịp bị hại và vòng theo hai hướng mục đích chặn phía trước và sau bị hại,và bị cáo Lê Trung K là người chém trước,bị cáo Đinh Văn D chém sau(Bút lục 188 lời khai của bị hại V) điều này bác bỏ lời khai của K ,K đã khai D "Chém trước và chém ngang bụng V ".Tại bút lục 286 và 287 khi đối chất các bị cáo cũng như bị hại cùng thống nhất xác định:Bị hại V tự ngã nghiêng khi hoảng sợ trong khi chạy giật lùi và ngã tư thế ngồi" như vậy xác định rõ vị trí của K đứng chếch bên phần hông bị hại V và K là người chém trước D ,vì lúc đó phần bụng và sườn trái của bị hại V bị hở do V dơ tay lên che đầu,đúng lúc đó D là người đứng ở phía trên đầu(khi anh V ngã) là người chém tiếp vào phần mu bàn tay phải của bị hại.

Và căn cứ tại các bút lục 188 là lời khai của anh V cũng như lời khai của bị cáo D (bút lục 174 xác định):Sau khi đã bị chém vào bụng bên trái thì anh V bị K chém vào mu bàn tay phải thì anh V đã túm được vào phần cán gậy giằng co với K ,như vậy K không thể tiếp tục gây thương tích cho anh V thêm được nữa,việc giằng co này phải dơ tay lên nên phần bụng của anh V đã bị hở.Ngoài ra cũng phù hợp với lời khai của những người làm chứng như chị Dương,bà Bùi Thị Vinh,Vũ Thị Nếp,ông Nguyễn Ngọc Chước về vị trí đứng của các bị cáo,và việc các bị cáo cùng có hành vi chém như: "Dơ lên,đập xuống liên tục".Hành vi này của các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo bản kết luận giám định thương tích số 302/TTPY ngày 09/4/2018 của Trung tâm Pháp Y,Sở Y tế Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bị hại là 71%.Bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo Lê Trung K và Đinh Văn D tại điểm d khoản 4 điều 134 bộ luật hình sự 2015 là đúng.Vai trò trong vụ án này bị cáo K có vai trò lớn hơn bị cáo D ,vì K là người khởi xướng và trực tiếp cầm dao đuổi theo anh V trước,người chém trước và chém vào phần bụng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,xâm hại đến sức khỏe của người khác,được Nhà nước bảo vệ,hành vi của các bị cáo làm mất trật tự trị an,gây bất bình trong dư luận nhân dân .Việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục các bị cáo và làm gương cho người khác trong quan hệ ứng xử trong xã hội,các bị cáo chưa có tiền án nhưng đều có tiền sự.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét chỉ có bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D ,theo điểm s khoản 1;khoản 2(người dân tộc thiểu số) điều 51 Bộ luật hình sự 2015.Bị cáo K không thành khẩn.

*Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại theo các điều 585;điều 587;điều 590 và điều 593 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

1/Theo các hóa đơn bị hại xuất trình bao gồm tiền cấp cứu ban đầu,tiền điều trị,thuốc và các dụng cụ y tế hỗ trợ,chi phí đi lại,bồi dưỡng hợp lý và hóa đơn thanh toán là:135.705.942 đồng(Một trăm lẻ chín triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm bốn mươi hai đồng)

2/Thu nhập thực tế bị mất của bị hại từ tháng 3/2018 đến xét xử sơ thẩm:

Lao động một ngày là 200.000đ x 30 ngày x 08 tháng=48.000.000đ(Bốn mươi tám triệu đồng)

3/Chi phí hợp lý theo mức lương cơ bản của người chăm sóc(là bố của bị hại) trong thời gian điều trị đến ngày xét xử sơ thẩm:Theo Nghị quyết số;49/2017/NQ-QH 14 kể từ ngày 01/7/2018 quy định tại khoản 7 điều 3 nghị quyết này là:1.390.000đ/tháng x 04 tháng=11.120.000đ(Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) và của vợ bị hại trong 04 tháng từ tháng 3 năm 2018 đến khi bị tai nạn chết tháng 7/2018:Thu nhập của vợ/tháng là 4.030.860đ x 04 tháng=16.123.440đ,Tổng là 21.683.440 đ.

4/Sau khi điều trị bị hại mất khả năng lao động do thương tích 71%,cần có người tiếp tục chăm sóc,chi phí hợp lý trong một năm tiếp là: 1.390.000đ/tháng x 12 tháng=16.680.000đ

5/Tổn thất về tinh thần:1.390.000đ x 50 lần mức lương cơ bản=69.500.000đ.Như vậy tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại từ các khoản trên là:291.557.382 đồng

Mỗi bị cáo phải chịu:145.778.691 đồng(Một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm chín mốt đồng),là khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại.

Về vật chứng của vụ án:Tịch thu tiêu hủy 02 ống tuýp sắt và Inox trên đầu đều có gắn dao chọc tiết lợn một thanh dài 1,4 mét và 1,2 mét,có bản rộng 05 cm;một gậy gỗ đã thu có kèm theo biên bản.

Trả lại những chiếc điện thoại và Sim không liên quan đến vụ án,đã thu có biên bản cho các bị cáo.Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung K và Đinh Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ : Điểm d Khoản 4 điều 134, chỉ áp dụng cho bị cáo D điểm s khoản 1;khoản 2(người dân tộc thiểu số). Điều 51; Các bị cáo K và D điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.Điều 585;điều 587;điều 590 và điều 593 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

Xử phạt:

1/ Bị cáo Lê Trung K : 12(mười hai) năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 28/3/2018.

2/Bị cáo Đinh Văn D : 09(Chín)năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 28/3/2018.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

*Trách nhiệm bồi thường cho bị hại:Tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại là:291.557.382 đồng(Hai trăm chín mốt triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm tám hai đồng)

Mỗi bị cáo phải chịu:145.778.691 đồng(Một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm chín mốt đồng) là khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất 10%/ năm (theo Khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

*Xử lý vật chứng:Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2018 tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên gồm:

-Tịch thu tiêu hủy:+01 ống tuýp sắt có gắn dao,đầu lưỡi dao nhọn,dài khoảng 1,4 mét,lưỡi dao bản rộng 05 cm.

+01 ống tuýp Inox có gắn dao,đầu lưỡi dao nhọn,dài khoảng 1,2 mét,lưỡi dao bản rộng 05 cm.

+01 gậy gỗ tròn dài khoảng 1,6 mét,đường kính 05 cm.

-Trả lại cho bị cáo K 01 chiếc điện thoại di động màu đen trắng Nokia 105 có vỏ màu xanh .

-Trả lại hai chiếc điện thoại và sim cho bị cáo D :01 chiếc Samsung J5 DUOS màu đen có số Imei: 352700070456198/01; số Imei2: 352701070456196101; SN: R51G810PH1V; 01 Sim lắp trong máy:01255869369 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel màu đen có số ImeI: 354942078413544; Số Imei: 354942078413551; VC: 801402; SN: G9N11; Một sim điện thoại lắp trong máy số 01675582683.

Các bị cáo Lê Trung K và Đinh Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là:7.288.934 đồng(Bảy triệu hai trăm tám mươi tám triệu chín trăm ba tư đồng) .Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Bị hại là anh Bùi Văn V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn 15 ngày từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận Long Biên
- Công an quận Long Biên
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đăng Vĩnh